CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ĐẠI TÍN

BẢN TIN PHÁP LUẬT
THÁNG 5/2026

MỤC LỤC

A. VĂN BẢN MỚI 1

1. Nghị định 143/2026/NĐ-CP biểu thuế nhập khẩu ưu đãi Việt Nam - UAE 2026-2027 1
2. Nghị định 169/2026/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính hải quan 2
3. Thông tư 58/2026/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp siêu nhỏ 4

B. VĂN BẢN HƯỚNG DẪN 6

1. Công văn 16010/CHQ-GSQL 2026 của Cục Hải quan về doanh nghiệp nội địa gia công cho doanh nghiệp chế xuất 6
2. Công văn 3078/CT-NVT của Cục Thuế về việc xác thực sinh trắc học người đại diện theo pháp luật đăng ký/thay đổi thông tin đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử 7
3. Công văn 3292/CT-CS của Cục Thuế về chính sách thuế giá trị gia tăng 8

C. ĐIỀU CẦN BIẾT THÊM 9

1. Công văn 4128/TPHCM-QLDN3 của Thuế Thành phố Hồ Chí Minh về việc ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp 9
2. Công văn 3008/CT-CS của Cục Thuế về việc khoản chi được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp 9
3. Công văn 20154/TCS27-NVDTPC của Thuế Cơ sở 27 Thành phố Hồ Chí Minh về việc thực hiện đăng ký thông báo số tài khoản/số hiệu ví điện tử đối với hộ, cá nhân kinh doanh 10

A. VĂN BẢN MỚI

1. Nghị định 143/2026/NĐ-CP biểu thuế nhập khẩu ưu đãi Việt Nam - UAE 2026-2027

Ngày ban hành: 05/05/2026

Ngày hiệu lực: 05/05/2026

Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt Việt Nam - UAE giai đoạn 2026-2027

Ngày 05/05/2026, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 143/2026/NĐ-CP về biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện giữa Việt Nam và Các Tiểu vương quốc Ả-rập Thống nhất (UAE) giai đoạn 2026 - 2027. Nghị định này có hiệu lực từ ngày ký đến hết ngày 31/12/2027.

Nghị định này áp dụng cho người nộp thuế theo Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, cơ quan hải quan, công chức hải quan, và các tổ chức, cá nhân có quyền và nghĩa vụ liên quan đến hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

- Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt

Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt được ban hành kèm theo Nghị định này, áp dụng cho các giai đoạn 2026 và 2027. Thuế suất CEPA được áp dụng từ ngày 03/02/2026 đến 31/12/2026 cho năm 2026 và từ ngày 01/01/2027 đến 31/12/2027 cho năm 2027. Các mã hàng và mô tả hàng hóa trong biểu thuế được xây dựng dựa trên Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

- Điều kiện áp dụng thuế suất CEPA

Để được áp dụng mức thuế suất CEPA, hàng hóa nhập khẩu phải thuộc Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt, được nhập khẩu từ UAE vào Việt Nam, và đáp ứng các quy định về xuất xứ hàng hóa theo Hiệp định CEPA và pháp luật hiện hành.

- Hàng hóa từ khu phi thuế quan

Hàng hóa từ khu phi thuế quan của Việt Nam nhập khẩu vào thị trường trong nước cũng có thể được áp dụng thuế suất CEPA nếu đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Nghị định này.

Nghị định này cũng quy định việc xử lý tiền thuế nộp thừa cho các tờ khai hải quan đăng ký từ ngày 03/02/2026 nếu đáp ứng đủ điều kiện hưởng thuế suất ưu đãi đặc biệt.

2. Nghị định 169/2026/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính hải quan

Ngày ban hành: 15/05/2026

Ngày hiệu lực: 01/07/2026

Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan

Ngày 15/05/2026, Chính phủ đã ban hành Nghị định 169/2026/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan, có hiệu lực từ ngày 01/07/2026.

Nghị định này áp dụng cho các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan trên lãnh thổ Việt Nam, trừ trường hợp có quy định khác trong điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

- Các hành vi vi phạm và mức xử phạt

Nghị định quy định các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan bao gồm vi phạm về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan, quản lý thuế đối với hàng hóa xuất nhập khẩu và các quy định pháp luật khác liên quan. Mức phạt tiền đối với các hành vi vi phạm được quy định cụ thể, với mức phạt tối đa lên đến 100.000.000 đồng đối với cá nhân và 200.000.000 đồng đối với tổ chức.

- Nguyên tắc xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả

Nghị định nêu rõ nguyên tắc xử phạt, trong đó tổ chức, cá nhân vi phạm nhiều lần sẽ bị xử phạt cho từng hành vi vi phạm. Các biện pháp khắc phục hậu quả bao gồm buộc đưa ra khỏi lãnh thổ Việt Nam, tái xuất, tiêu hủy hàng hóa vi phạm, và nộp lại số tiền tương ứng với trị giá tang vật vi phạm.

- Thời hiệu xử phạt

Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính về quản lý thuế là 5 năm, trong khi các hành vi vi phạm khác trong lĩnh vực hải quan có thời hiệu xử phạt là 2 năm. Quá thời hiệu xử phạt, người vi phạm không bị xử phạt nhưng vẫn phải nộp đủ số tiền thuế thiếu vào ngân sách nhà nước.

- Thẩm quyền xử phạt

Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan được giao cho các cơ quan như Hải quan, Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển, và Công an nhân dân. Mỗi cơ quan có thẩm quyền xử phạt khác nhau tùy theo mức độ và tính chất của hành vi vi phạm.

Nghị định này thay thế Nghị định số 128/2020/NĐ-CP và một số điều của Nghị định số 102/2021/NĐ-CP, nhằm tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước trong lĩnh vực hải quan và đảm bảo tuân thủ pháp luật của các tổ chức, cá nhân liên quan.

3. Thông tư 58/2026/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp siêu nhỏ

Ngày ban hành: 25/05/2026

Ngày hiệu lực: 01/07/2026

Hướng dẫn chế độ kế toán cho doanh nghiệp siêu nhỏ

Ngày 25/05/2026, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 58/2026/TT-BTC hướng dẫn chế độ kế toán cho doanh nghiệp siêu nhỏ, có hiệu lực từ ngày 01/7/2026.

Thông tư này áp dụng cho các doanh nghiệp siêu nhỏ, xác định theo quy định của pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh cũng có thể lựa chọn áp dụng Thông tư này.

- Chứng từ và sổ kế toán

Doanh nghiệp siêu nhỏ có thể sử dụng các chứng từ kế toán như hóa đơn, phiếu thu, phiếu chi, phiếu nhập kho, phiếu xuất kho. Các sổ kế toán bao gồm sổ doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ, sổ chi tiết doanh thu, chi phí, sổ chi tiết vật liệu, dụng cụ, sản phẩm, hàng hóa, và sổ chi tiết tiền.

- Phương pháp kế toán

Doanh nghiệp siêu nhỏ có thể lựa chọn phương pháp kế toán phù hợp với phương pháp nộp thuế GTGT và thuế TNDN. Các phương pháp bao gồm nộp thuế theo tỷ lệ phần trăm trên doanh thu hoặc theo thu nhập tính thuế. Doanh nghiệp có thể điều chỉnh biểu mẫu chứng từ và sổ kế toán để phù hợp với hoạt động kinh doanh nhưng phải đảm bảo tuân thủ quy định của Luật Kế toán.

- Báo cáo tài chính

Doanh nghiệp siêu nhỏ nộp thuế TNDN theo thu nhập tính thuế phải lập báo cáo tài chính hàng năm, bao gồm báo cáo tình hình tài chính và báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh. Báo cáo tài chính phải được nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong vòng 90 ngày kể từ khi kết thúc kỳ kế toán năm.

- Chuyển đổi chế độ kế toán

Doanh nghiệp siêu nhỏ có thể chuyển đổi chế độ kế toán khi có sự thay đổi về phương pháp nộp thuế hoặc lựa chọn áp dụng chế độ kế toán cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. Số dư cuối kỳ trên các sổ kế toán kỳ trước sẽ được chuyển sang số dư đầu kỳ của sổ kế toán tương ứng ở kỳ sau.

B. VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

1. *Công văn 16010/CHQ-GSQL 2026 của Cục Hải quan về doanh nghiệp nội địa gia công cho doanh nghiệp chế xuất*

Trường hợp doanh nghiệp nội địa nhận gia công cho DNCX thì thực hiện như sau:

- Doanh nghiệp thông báo cơ sở sản xuất cho cơ quan hải quan quản lý địa bàn nơi có cơ sở sản xuất của doanh nghiệp nội địa, thực hiện thủ tục hải quan (thủ tục xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa phục vụ hợp đồng với DNCX) tại cơ quan hải quan quản lý DNCX.

- Việc kiểm tra cơ sở sản xuất thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 8444/CHQ-GSQL ngày 02/02/2026 của Cục Hải quan theo đó: Trường hợp cơ sở sản xuất đã được kiểm tra và xác nhận đủ điều kiện thì cơ quan Hải quan không thực hiện kiểm tra lại, trừ các trường hợp phải kiểm tra cơ sở sản xuất theo quy định.

- Doanh nghiệp nộp báo cáo quyết toán tại Chi cục Hải quan quản lý địa bàn nơi có cơ sở sản xuất hoặc lựa chọn một Chi cục Hải quan khu vực nơi đã thông báo cơ sở sản xuất (trong trường hợp có nhiều cơ sở sản xuất thuộc sự quản lý của nhiều Chi cục Hải quan khu vực) theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 60 Thông tư 38/2015/TT-BTC, khoản 39 Điều 1 Thông tư 39/2018/TT-BTC sửa đổi bổ sung tại khoản 32 Điều 1 Thông tư 121/2025/TT-BTC.

2. Công văn 3078/CT-NVT của Cục Thuế về việc xác thực sinh trắc học người đại diện theo pháp luật đăng ký/thay đổi thông tin đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử

1. Phạm vi áp dụng

- Doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đăng ký sử dụng hoá đơn điện tử;

- Doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thay đổi thông tin đăng ký sử dụng hoá đơn điện tử do thay đổi thông tin về người đại diện theo pháp luật; đại diện hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh; chủ doanh nghiệp tư nhân (sau đây gọi là "người đại diện theo pháp luật")

2. Đối tượng thực hiện sinh trắc học

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp, tô chức, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đã nêu tại điểm 1 công văn này (trừ trường hợp là người nước ngoài chưa đáp ứng quy định về định danh điện tử mức độ 02 của hệ thống định danh và xác thực điện tử theo lộ trình thực hiện của cơ quan chức năng).

3. Điều kiện thực hiện:

- Người đại diện theo pháp luật có tài khoản định danh điện tử mức độ 02 trên VNeID, đã cài đặt và sử dụng ứng dụng eTax Mobile.

- Thông tin về người đại diện theo pháp luật tại dữ liệu đăng ký thuế của cơ quan thuế khớp đúng với thông tin định danh của cá nhân trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

3. Công văn 3292/CT-CS của Cục Thuế về chính sách thuế giá trị gia tăng

1. Về khai nộp thuế GTGT

Trường hợp doanh nghiệp chế xuất thực hiện các hoạt động kinh doanh khác theo quy định của pháp luật về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế thì doanh nghiệp chế xuất là người nộp thuế GTGT theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 3 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP.

2. Về sử dụng hóa đơn

Trường hợp doanh nghiệp chế xuất bán sản phẩm do doanh nghiệp chế xuất sản xuất vào thị trường nội địa, không phải là hoạt động kinh doanh khác thì hàng hóa nhập khẩu từ doanh nghiệp chế xuất vào thị trường nội địa thuộc đối tượng chịu thuế theo quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng, pháp luật về thuế xuất khẩu, nhập khẩu, doanh nghiệp chế xuất sử dụng hóa đơn bán hàng, trên hóa đơn ghi rõ "Dành cho tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan.

Trường hợp doanh nghiệp chế xuất có hoạt động kinh doanh khác (ngoài hoạt động chế xuất theo quy định pháp luật về khu công nghiệp, khu chế xuất) khai thuế giá trị gia tăng theo phương pháp trực tiếp thì sử dụng hóa đơn bán hàng, doanh nghiệp chế xuất khai thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ thì sử dụng hóa đơn giả trị gia tăng theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 1 Nghị định 70/2025/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị định 123/2020/NĐ-CP)

C. ĐIỀU CẦN BIẾT THÊM

1. Công văn 4128/TPHCM-QLDN3 của Thuế Thành phố Hồ Chí Minh về việc ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp

Trường hợp Công ty đáp ứng điều kiện doanh nghiệp vừa và nhỏ, có vốn đầu tư nước ngoài thì Công ty không thuộc trường hợp được ưu đãi thuế TNDN theo Điều 10 Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân và khoản 3 Điều 7 Nghị định 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân.

2. Công văn 3008/CT-CS của Cục Thuế về việc khoản chi được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp

Khoản chi phí tương ứng với phần thuế giá trị gia tăng đầu ra của hàng biếu, hàng tặng không thu tiền theo quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; phần thuế giá trị gia tăng phải nộp phát sinh của hàng hóa, dịch vụ sử dụng để tài trợ theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 9 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN nếu đáp ứng điều kiện quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 9 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP.

3. Công văn 20154/TCS27-NVDTPC của Thuế Cơ sở 27 Thành phố Hồ Chí Minh về việc thực hiện đăng ký thông báo số tài khoản/số hiệu ví điện tử đối với hộ, cá nhân kinh doanh

Các hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh phải thông báo tất cả các tài khoản ngân hàng, số hiệu ngân hàng, số hiệu ví điện tử dùng trong hoạt động sản xuất kinh doanh cho cơ quan thuế theo Mẫu 01/BK-STK. Hộ và cá nhân Kinh doanh trực tiếp kê khai thông qua các ứng dụng: Hệ thống Etax mobile; Hệ thống Dịch vụ công (dichvucong.gdt.gov.vn) - (Hệ thống thông tin giải quyết Thủ tục Hành chính).

- NNT có doanh thu dưới 1 tỷ đồng/năm hạn nộp chậm nhất 37/7/2026.

- NNT mới ra kinh doanh: Gửi kèm theo thông báo doanh thu hoặc tờ khai thuế đầu tiên của năm 2026.

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ĐẠI TÍN là tổ chức kiểm toán, tư vấn tài chính chuyên nghiệp, cung cấp các dịch vụ chất lượng cao bao gồm: Kiểm toán, kế toán, tư vấn tài chính, tư vấn đầu tư, tư vấn M&A, tư vấn thuế và đào tạo.

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ĐẠI TÍN được thành lập và điều hành bởi đội ngũ sáng lập viên và các chuyên gia tâm huyết, am tường về kiểm toán, kế toán, tài chính và quản trị, có nhiều năm nắm giữ vị trí quản lý trong các công ty hàng đầu trong và ngoài nước. Điều này giúp Đại Tín có được một đội ngũ nhân lực cao cấp và có thể cung cấp cho khách hàng các dịch vụ phù hợp với Việt Nam song đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng quốc tế.

Liên hệ

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ĐẠI TÍN

CHUYÊN NGÀNH KIỂM TOÁN, KẾ TOÁN, TÀI CHÍNH, TƯ VẤN THUẾ, DỊCH VỤ CHUYỂN GIÁ

Văn Phòng : 622/3 Cộng Hòa, Phường Tân Bình, Tp.HCM

Trụ sở **:** 750/1/15 Nguyễn Kiệm, Phường Đức Nhuận, Tp.HCM

ĐT **:** 0283 500 4494 **Web:** www.kiemtoandaitin.com

Email **:** langtat@kiemtoandaitin.com; mieumy@kiemtoandaitin.com; thuytrang@kiemtoandaitin.com

Nếu Quý Công ty cần tư vấn chi tiết thì hãy liên hệ phòng tư vấn của Công ty Chúng tôi với số điện thoại dưới đây:

Mr. Lăng - Giám Đốc Kinh Doanh (tiếng Trung) - 0908 608 955

Ms. Mỹ - Chuyên viên Kinh Doanh (tiếng Trung) – 052 202 3336

Ms. Trang - Chuyên viên Kinh Doanh (tiếng Trung) - 0326 742 070